TOÀ ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 3 - BẮC NINH** Bản án số: **45/**2025/HS-ST Ngày 15- 12- 2025	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 3- BẮC NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Xuân Toàn
Các Hội thẩm nhân dân:
1. Ông Dương Ngô Phiên .
2. Bà Nông Thị Liên

- Thư ký phiên tòa: Bà Trương Thị Minh Trang- Thư ký viên Tòa án nhân dân Khu vực 3- Bắc Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 3- Bắc Ninh tham gia phiên tòa: Ông Thân Văn Mạnh- Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 12 năm 2025 tại trụ sở Tòa án nhân dân Khu vực 3- Bắc Ninh xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 51/2025/TLST-HS ngày 25 tháng 11 năm 2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 174/2025/QĐXXST-HS ngày 01 tháng 12 năm 2025, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Triệu Viết H**, tên gọi khác: Không, sinh ngày 10/11/1991 tại xã Đ, tỉnh Bắc Ninh; Nơi thường trú: Bản T, xã Đ, tỉnh Bắc Ninh. Nghề nghiệp: Lái xe; Trình độ học vấn: lớp 12/12; dân tộc: Nùng; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Triệu Văn S, sinh năm 1964; và bà: Nông Thị H1, sinh năm 1965. Vợ: Phùng Thị H2 - sinh năm 1994; con: có 02 con, con lớn sinh năm 2016, con nhỏ sinh năm 2023; tiền án: Không; tiền sự: Không; nhân thân: Không. Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, hiện đang tại ngoại- Có mặt.

- *Bị hại:* Bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1964; Nơi thường trú: Thôn H, xã T, tỉnh Bắc Ninh- Vắng mặt.

+ Bà L ủy quyền cho ông Giáp Văn L1, sinh năm 1962; Nơi thường trú: Thôn H, xã T, tỉnh Bắc Ninh (theo biên bản ghi lời khai ngày 10/9/2025)- Vắng mặt.

- *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan*:

1. Ông Giáp Văn L1, sinh năm 1962; Nơi thường trú: Thôn H, xã T, tỉnh Bắc Ninh- Vắng mặt.

2. Ông Giáp Văn S1, sinh năm 1985; Nơi thường trú: Thôn H, xã T, tỉnh Bắc Ninh- Vắng mặt..

3. Ông Trịnh Khắc T, sinh năm 1985; Nơi thường trú: Tổ dân phố T, phường V, tỉnh Bắc Ninh- Vắng mặt.

- *Người tham gia tố tụng khác*:

+ Người làm chứng:

1. Bà Phạm Thị T1, sinh năm 1971; Nơi thường trú: Thôn Đ, xã T, tỉnh Bắc Ninh- Vắng mặt.

2. Bà Lê Thị L2, sinh năm 1982; Nơi thường trú: Thôn Đ, xã N, tỉnh Bắc Ninh- Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18 giờ 15 phút ngày 14/01/2025, tại Km 5 + 050 đường tỉnh lộ 298 thuộc thôn T, xã C, huyện T, tỉnh Bắc Giang (nay là thôn T, xã T, tỉnh Bắc Ninh), xảy ra vụ tai nạn giao thông đường bộ giữa xe ô tô biển kiểm soát 22B-004.75 do Triệu Viết H, sinh năm 1991, trú tại bản Trại Tre, xã Đ, huyện Y, tỉnh Bắc Giang (nay là bản T, xã Đ, tỉnh Bắc Ninh) điều khiển hướng xã C (nay là xã T) đi xã N, huyện T (nay là xã N, tỉnh Bắc Ninh) với xe máy điện không gắn biển kiểm soát do bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1964, trú tại thôn H, xã C (nay là thôn H, xã T) điều khiển cùng chiều. Hậu quả, bà L bị thương tích phải đưa đi cấp cứu và điều trị tại Bệnh viện, hai phương tiện bị hư hỏng.

Ngay sau khi xảy ra tai nạn, Cơ quan Công an huyện T đã tiến hành khám nghiệm hiện trường, đo nồng độ cồn, xét nghiệm chất ma túy đối với Triệu Viết H. Kết quả, nồng độ cồn là: 0; Triệu Viết H âm tính với chất ma túy.

*** Kết quả khám nghiệm hiện trường:** (phải, trái tính theo hướng xã C, huyện T đi xã N, huyện T):

- Nơi xảy ra vụ tai nạn giao thông là đoạn đường thẳng, lòng đường trải nhựa bằng phẳng, rộng 11m. Giữa đường có vạch sơn màu vàng đứt quãng phân chia chiều hướng đi của đường, trên mỗi chiều đường có vạch sơn liền màu trắng phân chia chiều đường làm hai làn xe chạy. Hai bên mép đường nhựa là rãnh thoát nước rộng 0,3m, ngoài hai bên rãnh thoát nước là cống nước rộng 1,2m.

- Xác định cột điện số 7A trên lề đường bên trái hướng xã C đi xã N làm điểm mốc. Xác định mép đường nhựa bên phải hướng xã C đi xã N làm chuẩn.Tại hiện trường phát hiện:

- Dấu vết cày xước mặt đường nhựa đứt quãng, ký hiệu (1), kích thước (29,3 x 0,66)m, chiều hướng xã C đi xã N. Điểm cuối dấu vết (1) trùng với cạnh

ngoài đuôi chân chống phụ xe máy điện không gắn biển kiểm soát. Đo từ điểm mốc đến điểm đầu dấu vết (1) là 13m. Đo từ mép đường nhựa xác định làm chuẩn đến: Điểm đầu dấu vết (1) là 3,65m; Điểm cuối dấu vết (1) là 0,30m.

- Cách điểm đầu dấu vết (1) là 18,90m trên mặt đường nhựa hướng xã C đi xã N phát hiện tâm vũng máu (dạng vũng), ký hiệu (2), kích thước (0,60 x 0,30)m. Đo từ tâm vũng máu đến mép đường xác định làm chuẩn là 3,00m.

- Xe ô tô biển kiểm soát 22B-004.75, ký hiệu (3), đỗ sát mép đường nhựa lấy làm chuẩn, đầu xe ô tô quay hướng đi xã N. T2 trục bánh trước và tâm trục bánh sau phải xe ô tô trùng với mép đường nhựa xác định làm chuẩn. Đo từ điểm đầu dấu vết (1) đến: T2 trục bánh trước bên trái xe ô tô là 27,60m; T2 trục bánh sau bên trái xe ô tô là 23,40m.

- Xe máy điện không gắn biển kiểm soát, ký hiệu (4), đổ nghiêng bên trái ngay trước đầu xe bên phải của xe ô tô, đầu xe máy điện hướng vào lề đường bên phải hướng xã C đi xã N, phần sau xe nằm trong lòng đường nhựa, phần đầu xe nằm ngoài lòng đường nhựa. Đo từ mép đường nhựa lấy làm chuẩn đến: T2 trục bánh trước xe máy điện là 0,55m; T2 trục bánh sau xe máy điện là 0,68m.

- Tiến hành đo từ tâm trục bánh trước bên phải xe ô tô đến: T2 trục bánh trước xe máy điện là 1,40m; T2 trục bánh sau xe máy điện là 1,90m.

* Tạm giữ: 01 (một) xe máy điện không gắn biển số; 01 (một) xe ô tô biển số 22B-004.75; 01 (một) Giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường phương tiện giao thông cơ giới đường bộ của xe ô tô biển số 22B 004.75; 01 (một) Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 008440, đăng ký xe biển số 22B - 004.75, tên chủ xe Đào Quốc Đ, sinh năm 1977, địa chỉ B, Ngọc H3, C, Tuyên Quang; 01 (một) Giấy phép lái xe hạng E, số B, họ tên Triệu Viết H, sinh ngày 10/11/1991, nơi cư trú: xã Đ, huyện Y, tỉnh Bắc Giang, có giá trị đến 09/10/2028.

* Kết quả rà soát camera khu vực xảy ra vụ tai nạn giao thông: không có camera ghi nhận lại diễn biến của vụ tai nạn giao thông; đoạn đường xảy ra va chạm thuộc khu vực đông dân cư.

Tại Cơ quan điều tra, Triệu Viết H khai nhận: H là lái xe thuê cho nhà xe "*Thanh Tuấn*" do anh Trịnh Khắc T, sinh năm 1977, trú tại thôn T, xã N, thị xã V, tỉnh Bắc Giang (nay là tổ dân phố T, phường V, tỉnh Bắc Ninh) là chủ xe. Hàng ngày H chở công nhân từ huyện Y đi Khu công nghiệp V, thị xã V, tỉnh Bắc Giang. Khoảng 17 giờ 30 phút ngày 14/01/2025, H điều khiển xe ô tô khách biển kiểm soát 22B-004.75 chở công nhân từ xã T, huyện Y đi đến Khu công nghiệp V, thị xã V. Trên xe có chị Lê Thị L2, sinh năm 1982, trú tại tổ dân phố Đ, thị trấn N, huyện T (nay là thôn Đ, xã N, tỉnh Bắc Ninh) và chị Phạm Thị T1, sinh năm 1971, trú tại thôn L, xã T, huyện Y (nay là thôn L, xã T, tỉnh Bắc Ninh) ngồi ở hàng ghế đầu xe, cạnh ghế lái của H, còn lại các công nhân ngồi hàng ghế sau. Khoảng 18 giờ 15 phút cùng ngày, H điều khiển xe ô tô đi đến

Km 5+050 đường tỉnh 298, thuộc thôn T, xã C, huyện T, thời điểm này trời đã tối, các phương tiện phải bật đèn xe, H đi với tốc độ khoảng 45km/h. H quan sát thấy bà Nguyễn Thị L điều khiển xe máy điện nhãn hiệu 133S, màu sơn đỏ đen, không gắn biển số đang đi sang đường từ phần đường bên trái theo hướng xã C đi xã N đi sang phần đường bên phải theo chiều đi của xe ô tô do H điều khiển. Bà L đi chếch chéo sang đường không bật đèn xi nhan, đi vào phần đường bên phải, đi phía trước và cùng chiều với xe ô tô, H thấy xe máy điện đi ở phía trước với khoảng cách gần nên H đã đánh lái sang phải và phanh giảm tốc độ nhưng phần góc ba đờ sốc đầu xe bên trái ô tô vẫn đâm vào phía sau và sườn bên phải của xe máy điện do bà L điều khiển, hất văng bà L ra ngã ra đường, xe ô tô kéo rê xe máy điện dài 29,3m rồi dừng lại đỗ sát mép đường bên phải theo chiều đi. Hậu quả, bà Nguyễn Thị L bị chấn thương sọ não, phải điều trị tại Bệnh viện, hai xe bị hư hỏng.

Ngày 02/4/2025, Cơ quan điều tra đã tiến hành dựng lại hiện trường, kết quả dựng lại hiện trường phù hợp với các dấu vết ghi nhận tại biên bản khám nghiệm hiện trường.

Ngày 18/3/2025, Cơ quan điều tra tiến hành khám phương tiện liên quan đến vụ tai nạn giao thông, kết quả khám nghiệm:

- Xe ô tô biển kiểm soát 22B-004.75: Góc kính chắn gió phía trước bên lái có vết rạn nứt vỡ kích thước (0,6x0,47)m, tâm vết cách mặt đất 1,80m. Ốp nhựa đèn báo đèn tín hiệu phía trước bên lái có vết rạn nứt, vỡ khuyết nhựa kích thước (10x12)cm, tâm vết cách mặt đất 0,85m. Ốp nhựa quanh cụm đèn báo, đèn tín hiệu phía trước bên lái có vết vỡ nhựa, trà sát, bong tróc sơn. Ba đờ sốc bên lái có vết bẹp lõm kim loại, chiều hướng từ trước về sau. Mặt ngoài có nhiều vết trà sát sơn màu đen đỏ hình dáng chiều hướng khác nhau kích thước (1,15x0,45)m.

- Xe máy điện không gắn biển số: Hệ thống tay lái trước bên trái cong vênh chiều hướng từ trước về sau, từ phải sang trái. Cụm phanh tay bên trái có vết gẫy vỡ kim loại khớp định vị. Đầu tay nắm bên trái có vết trà sát cao su kích thước (03x02)cm. Giỏ để hàng phía trước cong vênh xô lệch chiều hướng từ trái qua phải. Mặt ngoài phía trước bên trái giỏ để hàng có vết trà sát cao su, kim loại trên diện (37x20)cm. Đèn tín hiệu phía trước hai bên bật khớp định vị treo tự do. Đuôi chắn bùn bánh trước gãy vỡ nhựa bật khớp định vị kích thước (14x05)cm. Nắp trên hộp đựng bình ắc quy bật khớp định vị rời khỏi xe. B ắc quy xô lệch bật khớp định vị, treo tự do. Hộp đựng bình ắc quy rạn nứt vỡ nhựa kích thước (40x26)cm. Ốp nhựa hộp đựng bình ắc quy bên phải vỡ nhựa kích thước (60x30)cm. Ốp nhựa bên trái hộp đựng bình ắc quy có vết vỡ nhựa kích thước (60x30)cm. Giảm sóc phía sau bên phải có vết gãy vỡ kim loại chiều hướng từ sau lên trước. Mặt sau ống chứa dầu giảm sóc có vết trà sát kim loại bám dính chất màu trắng nghi sơn kích thước (04x03)cm. Mặt ngoài vị trí ốc

định vị giảm sóc sau bên phải với khung trên xe có vết trà sát kim loại trên bám dính chất màu trắng nghi sơn kích thước (02x04)cm. Mặt ngoài khung sườn xe, khung yên xe bên phải có vết trà sát kim loại trên bám dính chất màu trắng nghi sơn kích thước (08x05)cm. Cụm đèn tín hiệu, đèn báo phía sau gãy vỡ nhựa, bật khớp định vị treo tự do. Hệ thống càng xe định vị trục phía sau cong vênh xô lệch chiều hướng từ sau lên trước từ trái sang phải. Chắn bùn bánh sau cong vênh bẹp méo xô lệch chiều hướng từ sau lên trước, từ phải sang trái. Cạnh ngoài bên phải chắn bùn có vết trà sát sơn kim loại bám dính chất màu trắng nghi sơn trên diện (17x04)cm. Cạnh ngoài phía sau khung định vị bánh sau bên phải có vết trà sát kim loại bám dính chất màu trắng nghi sơn trên diện (05x1,5)cm. T3 kim loại định vị chắn bùn bánh sau cong vênh xô lệch chiều hướng từ dưới lên trên, từ sau lên trước. Mặt ngoài có vết trà sát sơn kim loại bám dính chất màu trắng nghi sơn kích thước (08x0,5)cm. Cạnh ngoài giảm sóc sau bên trái có vết trà sát kim loại kích thước (16x03)cm. Để chân trái phía sau cong vênh chiều hướng từ trên xuống dưới, đầu để chân có vết trà sát kim loại kích thước (3,5x01)cm. Má ngoài lốp cao su bên phải có vết trà sát cao su sạch bụi bám dính chất màu trắng nghi sơn trên diện (10x02)cm, tâm vết cách tâm số 9 của dòng chữ số 119 là 20cm, theo chiều ngược kim đồng hồ. Chân chống chính bên trái cong gập, chiều hướng từ trái sang phải, đầu ốc kim loại để móc lò xo có vết mài sát kích thước (2,5x 0,5)cm. Đầu chân chống phụ bên trái có vết mài sát kim loại kích thước (01x 0,4)cm. Mặt ngoài bên phải yên xe có vết rách vỏ bọc kích thước (11x06)cm. Cạnh ngoài bên trái yên xe có vết trà sát vỏ bọc lõi xốp kích thước (20x08)cm. Vị trí móc hàn tại chân chống phụ có vết mài sát kim loại kích thước (01x0,4)cm, đầu ốc lò xo mài sát kim loại kích thước (0,3x0,5)cm. Kỹ thuật an toàn phương tiện: hệ thống lái, đèn, còi, hãm phanh không có tác dụng.

Ngày 19/3/2025, Cơ quan điều tra tiến hành tra cứu Giấy phép lái xe của Triệu Viết H. Kết quả tra cứu: Triệu Viết H được Sở Giao thông vận tải tỉnh B cấp giấy phép lái xe hạng E, ngày cấp 09/10/2023, ngày hết hạn: 09/10/2028.

***** Tại bản Kết luận giám định số 746/KL-KTHS ngày 22/4/2025 của Phòng K1 Công an tỉnh B, kết luận:

"1. Dấu vết chùn cong, mài sát sơn, kim loại, bám dính chất màu đen - đỏ tại bên trái ba đờ sốc trước của xe ô tô biển kiểm soát 22B-004.75, có hướng từ trước ra sau (ảnh số 10, 11 bản ảnh khám phương tiện của Cơ quan Cảnh sát điều tra) phù hợp với dấu vết gãy vỡ, chùn cong, mài sát sơn, cao su, kim loại, bám dính chất màu trắng tại bên phải của xe máy điện không gắn biển kiểm soát gồm: Lốp và chắn bùn bánh sau, đèn xi nhan sau, giảm xóc bánh sau, bên khung xe phía sau, có hướng từ sau ra trước, từ phải sang trái (từ ảnh số 18, 19, 20, 23, 24 bản ảnh khám phương tiện của Cơ quan Cảnh sát điều tra).

2. Dấu vết mài sát sơn, nhựa, cao su, kim loại tại bên trái của xe máy điện không gắn biển kiểm soát gồm: đầu tay nắm, đầu tay phanh, giỏ xe trước, chân chống, yên xe, để chân sau được hình thành do va chạm với vật tày cứng, có bề mặt không nhẵn (như mặt đường) tạo nên. Các dấu vết trên phù hợp với quá trình sau khi va chạm xe máy điện không gắn biển kiểm soát đổ nghiêng trái, bị đẩy ra trên mặt đường tạo nên, đồng thời tạo nên dấu vết cày xước ký hiệu số 1 trên hiện trường.

3. Vị trí va chạm giữa xe ô tô biển kiểm soát 22B-004.75 với xe máy điện không gắn biển kiểm soát trên mặt đường tại trước điểm đầu dấu vết cày xước ký hiệu số 1, thuộc chiều chuyển động bên phải theo hướng xã C đi xã N.

4. Chiều hướng va chạm: Tại thời điểm xảy ra tai nạn xe ô tô biển kiểm soát 22B-004.75 chuyển động theo hướng xã C đi xã N va chạm với xe máy điện không gắn biển kiểm soát chuyển động ở phía trước, đầu xe từ trái sang phải (tính theo chiều chuyển động của xe ô tô biển kiểm soát 22B-004.75).

5. Ngoài dấu vết va chạm giữa xe ô tô biển kiểm soát 22B-004.75 với xe máy điện không gắn biển kiểm soát, không xác định được hai phương tiện gửi giám định có va chạm với phương tiện khác hay không, do sau khi xảy ra tai nạn các chi tiết nhựa, kim loại trên hai phương tiện vỡ khuyết, biến dạng.

6. Không xác định được tốc độ của hai phương tiện tại thời điểm xảy ra tai nạn qua dấu vết cơ học".

* Tại bản Kết luận giám định số 3143/KLTTCT-TTPY ngày 13/5/2025 của Trung tâm Pháp y tỉnh B đối với thương tích của bà Nguyễn Thị L kết luận:

1. Các kết quả chính: Thương tích vết sẹo trán kích thước trung bình + Vết sẹo môi trên sát của mũi kích thước trung bình + Chảy máu khoang dưới nhện vùng trán – đỉnh và vùng thái dương phải. Tụ máu dưới màng cứng cấp lớp mỏng liềm não trán trái. Sưng nề tụ máu dưới da vùng trán phải + CT Scanner sọ não hiện tại: Ổ máu tụ dưới màng cứng bán cấp trán trái, kích thước chỗ dày nhất ~ 7,6mm. Hiện không thấy bất thường xương sọ mặt trên phim + Khám vận động tứ chi kết luận: Liệt tứ chi mức độ nhẹ: 66%. Thương tích Vỡ xương mũi lệch trái: 7%. Thương tích vết sẹo mổ khí quản trước cổ kích thước nhỏ: 2%.

2. Kết luận: Căn cứ Thông tư số: 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019 của Bộ Y quy định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định pháp y, giám định pháp y tâm thần, xác định tỷ lệ tổn thương cơ thể của Nguyễn Thị L tại thời điểm giám định là: 69% (Sáu chín phần trăm), áp dụng phương pháp cộng tại Thông tư.

3. Kết luận khác: Cơ chế, chiều hướng, lực tác động hình thành thương tích: Các thương tích do va chạm với vật tày gây nên, không xác định được lực và chiều hướng gây thương tích.

* Ngày 05/6/2025, Cơ quan điều tra tiến hành thực nghiệm điều tra theo lời khai của Triệu Viết H, kết quả:

- Tiến hành đặt xe máy điện, xe ô tô biển số 22B–004.75 vào vị trí đỗ, đánh dấu các vị trí theo sơ đồ hiện trường vụ tai nạn. Sử dụng xe máy điện có đặc điểm kích thước tương tự (xe máy điện của bà Nguyễn Thị L đã bị hư hỏng nặng không đảm bảo yêu cầu thực nghiệm). Sử dụng người đóng thế thay cho bà Nguyễn Thị L do không đủ điều kiện về sức khỏe. Thực nghiệm điều tra theo lời trình bày của Triệu Viết H, tịnh tiến lùi để xác định vị trí va chạm, vị trí H quan sát thấy xe máy điện bà L điều khiển sang đường, khoảng cách, khả năng quan sát.

- Các vị trí đánh dấu, ký hiệu như sau:

+ Vị trí vết cày xước mặt đường nhựa đứt quãng ký hiệu (1);

+ Dấu vết vũng máu ký hiệu (2);

+ Vị trí xe ô tô 22B - 004.75 ký hiệu (3);

+ Vị trí xe máy điện đổ nghiêng ký hiệu (4);

+ Vị trí va chạm theo lời trình bày của Triệu Viết H ký hiệu (5);

+ Vị trí Triệu Viết H quan sát thấy bà Nguyễn Thị L điều khiển xe máy điện sang đường ký hiệu (6).

- Lấy cột điện số 7A bên lề đường bên trái hướng xã C đi xã N làm điểm mốc. Lấy mép đường nhựa bên phải theo hướng xã C đi xã N làm mép chuẩn.

* Kết quả thực nghiệm: Tại vị trí số (5) được xác định là vị trí xảy ra va chạm theo lời trình bày của Triệu Viết H ở phần đường bên phải theo hướng xã C đi xã N.

+ Xe máy điện chếch chéo theo chiều đi xã C đi xã N, đầu xe quay hướng về xã N. Phần đầu góc ba đờ sốc phía trước bên trái xe ô tô đâm va vào từ phía sau va chạm vào cụm đèn tín hiệu phía sau, cụm chi tiết giảm sóc và khung xe phía sau xe máy điện, sườn xe bên phải xe máy điện (giảm sóc bên phải) vị trí đo đạc như sau: Đo từ trục sau xe máy điện đến mép chuẩn là 3,90m; Đo từ trục trước xe máy điện đến mép chuẩn là 3,10m; Đo từ trục sau xe máy điện vào mốc là 12,9m; Đ1 từ trục trước bên phải xe ô tô biển số 22B-004.75 đến mép chuẩn là 1,95m. Đo từ trục sau bên phải xe ô tô biển số 22B-004.75 đến mép chuẩn là 2,1m. Đo từ trục trước bên trái xe ô tô biển số 22B-004.75 vào mốc là 12,4m; Từ trục sau bên trái vào mốc là 10,7m; Đ1 từ trục trước bên trái xe ô tô bển số 22B-004.75 đến trục sau xe máy điện là 1,1m.

+Tại vị trí số (6) vị trí Triệu Viết H trình bày điểm bắt đầu quan sát thấy xe máy điện do bà Nguyễn Thị L điều khiển đi sang đường.

+ Xe ô tô di chuyển ở phần đường bên phải theo hướng xã C đi xã N, xe máy điện chếch chéo chuyển hướng rẽ phải từ chiều đường bên trái xã C đi xã N, đi sang chiều đường bên phải hướng xã C đi xã N, vị trí đo đạc như sau: Đo từ trục sau xe ô tô biển số 22B-004.75 bên phải vào mép chuẩn là 4,9m; Đo từ trục trước xe ô tô biển số 22B-004.75 bên phải vào mép chuẩn là 4,9m; Đ1 từ trục trước bên trái xe ô tô biển số 22B-004.75 đến trục trước xe máy điện là

5,1m; Đo từ trục sau bên trái xe ô tô biển số 22B-004.75 đến trục sau xe máy điện là 5,2m; Đ1 từ trục trước xe máy điện vào mép chuẩn là 7,75m; Đo từ trục sau xe máy điện vào mép chuẩn là 8,8m; Đo từ trục sau xe máy điện vào mốc là 5,8m; Đ1 từ trục trước bên trái xe ô tô biển số 22B-004.75 đến mốc là 9,7m.

* Tại Kết luận định giá tài sản số 193/KL-ĐGTS ngày 22/9/2025 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự tỉnh Bắc Ninh, kết luận:

- Giá trị hư hỏng chiếc xe máy điện, nhãn hiệu MOMETUM, số loại 133S, màu sơn đen đỏ, năm sản xuất 2016 do Trung Quốc sản xuất, thời điểm định giá: Ngày 14/01/2025 là: 1.990.001 đồng (*Một triệu chín trăm chín mươi nghìn không trăm linh một đồng*);

- Giá trị hư hỏng chiếc xe ô tô nhãn hiệu SAMCO, số loại BG6, màu sơn trắng xanh, năm sản xuất 2007, BKS: 22B-004.75, mang tên Đào Quốc Đ-1977, địa chỉ: B, N, C, Tuyên Quang. Thời điểm định giá: Ngày 14/01/2025 là: 7.100.000 đồng (*Bảy triệu một trăm nghìn đồng*).

Chiếc xe ô tô biển kiểm soát 22B-004.75 đăng ký xe mang tên Đào Quốc Đ, sinh năm 1977, trú tại thôn B, xã C, tỉnh Tuyên Quang là của anh Trịnh Khắc T mua lại của một thợ bán xe ô tô ở huyện T cũ, thành phố Hà Nội với giá 100.000.000 đồng. Cơ quan điều tra tiến hành làm việc với anh Đào Quốc Đ, anh Đ trình bày có đứng tên đăng ký xe ô tô biển kiểm soát 22B-004.75, đến năm 2024 anh Đ bán chiếc xe ô tô trên cho một thợ buôn xe cũ ở huyện T cũ, thành phố Hà Nội. Cơ quan điều tra tiến hành tra cứu vật chứng, kết quả chiếc xe ô tô biển kiểm soát 22B-004.75 không có trong cơ sở dữ liệu vật chứng. Ngày 17/10/2025, Cơ quan điều tra trả lại chiếc xe ô tô cho chủ sở hữu là anh T.

* Về trách nhiệm dân sự: Triệu Quốc H4 đã bồi thường cho bà Nguyễn Thị L số tiền 180.000.000 đồng, ông Giáp Văn L1 là chồng bà Lưu K yêu cầu tiền ngày công chăm sóc bà L. Bà L và anh T không yêu cầu H4 phải bồi thường về hư hỏng xe máy điện và xe ô tô biển kiểm soát 22B-004.75. Bà L ủy quyền cho ông L1 tham gia tố tụng với tư cách đại diện bị hại. Ông L1 không yêu cầu bồi thường gì thêm và có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với H4.

* Về vật chứng: 01 Giấy phép lái xe hạng E, số 2701177006725 là của Triệu Viết H.

Trong vụ án, bà L điều khiển xe máy điện có một phần lỗi không chú ý quan sát khi chuyển hướng rẽ trái sang đường không đảm bảo an toàn, vi phạm khoản 2 Điều 15 Luật trật tự, an toàn giao thông đường bộ, Cơ quan điều tra chuyển xe máy điện, tài liệu liên quan đến đến Phòng C Công an tỉnh B để xử lý.

Triệu Viết H điều khiển xe ô tô khách biển số 22B – 004.75 khi không có Giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc trách nhiệm dân sự của chủ xe cơ giới, vi phạm quy định tại điểm c khoản 4 Điều 18 Nghị định 168/2024/NĐ-CP của Chính phủ. Cơ quan điều tra chuyển giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô, giấy

chứng nhận kiểm định xe ô tô và tài liệu liên quan đến đến Phòng C Công an tỉnh B để xử lý theo quy định.

Tại cơ quan điều tra, H khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình khi điều khiển xe ô tô trong khu vực đông dân sự đã không làm chủ tốc độ, không giữ khoảng cách an toàn với xe máy điện cùng chiều phía trước gây thương tích 69% (*Sáu mươi chín phần trăm*) cho bà L. Hành vi của H vi phạm khoản 1, điểm e khoản 3 Điều 12 Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ.

Từ hành vi "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" nêu trên của bị cáo, tại bản cáo trạng số 16/CT-VKS ngày 24/11/2025, Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 3- Bắc Ninh đã tuy tố bị cáo Triệu Viết H ra trước Tòa án nhân dân Khu vực 3- Bắc Ninh để xét xử về tội: "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ", theo điểm b khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa công khai sơ thẩm, bị cáo thừa nhận đã có hành vi vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ như cáo trạng truy tố và nội dung vụ án đã tóm tắt nêu trên, rất hối hận về việc làm của mình, thành khẩn khai báo, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt tù cho bị cáo.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 3 qua tranh tụng, giữ nguyên quan điểm như cáo trạng truy tố bị cáo Triệu Viết H về tội: "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ", theo điểm b khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự. Sau khi phân tích tính chất vụ án, các tình tiết tặng nặng, giảm nhẹ và nhân thân của bị cáo, đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử:

1. Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật hình sự;

Xử phạt: Triệu Viết Hoàn từ **12 (mười hai) tháng tù** đến **15 (mười lăm) tháng tù** về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ", nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 24 tháng đến 30 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Triệu Viết H cho UBND xã Đ, tỉnh Bắc Ninh giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

- *Về vật chứng:* Áp dụng điểm b khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự:

Trả lại cho bị cáo Triệu Viết H 01 (một) Giấy phép lái xe hạng E, số B, họ tên Triệu Viết H, sinh ngày 10/11/1991, nơi cư trú: xã Đ, huyện Y, tỉnh Bắc Giang, có giá trị đến ngày 09/10/2028.

- *Về án phí:* Áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về án phí, lệ phí Toà án: Miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Triệu Viết H.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện theo các quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

Việc truy tố của Viện kiểm sát đối với bị cáo và mức án do kiểm sát viên đề nghị là có căn cứ và đúng pháp luật, phù hợp với tính chất, mức độ của hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo.

[2]. Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa thống nhất với lời khai tại Cơ quan điều tra về thời gian, địa điểm, quá trình bị cáo thực hiện hành vi phạm tội. Qua tranh tụng tại phiên tòa đã xác định được: Khoảng 17 giờ 30 phút ngày 14/01/2025, bị cáo H có giấy phép lái xe ô tô hạng E, điều khiển xe ô tô biển kiểm soát 22B-004.75 chở công nhân, khi đi đến khu vực Km 5+050, đường T, thuộc thôn T, xã T, tỉnh Bắc Ninh, là khu vực đông dân cư. Do không làm chủ được tốc độ, không giữ khoảng cách an toàn nên phần góc ba đờ sốc đầu xe ô tô bên trái đã đâm vào phía sau và sườn bên phải xe máy điện do bà Nguyễn Thị L điều khiển cùng chiều phía trước. Hậu quả làm bà L bị thương tích 69% (*Sáu mươi chín phần trăm*). Hành vi của bị cáo đã vi phạm quy định tại khoản 1, điểm e khoản 3 Điều 12 Luật trật tự, an toàn giao thông đường bộ. Bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, thực hiện hành vi với lỗi vô ý, xâm phạm khách thể là đến trật tự, an toàn công cộng và sức khỏe của người khác, hậu quả do hành vi phạm tội gây ra là nghiêm trọng. Như vậy, Hội đồng xét xử đã có đủ căn cứ kết luận cho bị cáo Triệu Viết H phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ", theo điểm b khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm hại đến sức khỏe của người khác, xâm phạm đến trật tự, an toàn công cộng được pháp luật bảo vệ, làm mất trật tự trị an xã hội, gây hoang mang dao động và làm bất bình trong quần chúng nhân dân. Vì vậy, cần phải xử lý nghiêm bị cáo để giáo dục riêng và góp phần răn đe phòng ngừa chung.

[3]. *Xét về nhân thân:* Bị cáo xuất thân từ gia đình lao động, có trình độ học vấn lớp 12/12, nhận thức rõ hành vi vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ gây tai nạn làm thiệt hại đến sức khỏe của người khác là vi phạm pháp luật nhưng vẫn để xảy ra sự việc. Vì vậy, cần phải xử lý nghiêm đối với bị cáo; tuy nhiên, xét bị cáo sau khi phạm tội đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đã tự nguyện bồi thường, khắc phục hậu quả, bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt tù cho bị cáo. Vì vậy, cũng cần chiếu cố giảm nhẹ cho bị cáo một phần khi lượng hình.

- *Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:* Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào theo quy định tại Điều 52 của Bộ luật hình sự.

- *Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:* Bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Từ những phân tích nêu trên, Hội đồng xét xử xét thấy: Đối với bị cáo phạm tội lần đầu, có nhiều tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự, có nơi cư trú rõ ràng và nghề nghiệp ổn định; bị hại cũng có một phần lỗi vì điều khiển xe máy điện không chú ý quan sát khi chuyển hướng rẽ sang đường không đảm bảo an toàn, vi phạm khoản 2 Điều 15 Luật trật tự, an toàn giao thông đường bộ. Đối chiếu với Nghị quyết số 01/2023/NQ-HĐTP ngày 15/4/2023 và Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao thì bị cáo đủ điều kiện để được hưởng án treo. Vì vậy, không cần thiết phải cách ly bị cáo ra ngoài xã hội cũng đủ điều kiện để cải tạo bị cáo trở thành công dân tốt.

[4]. *Về trách nhiệm dân sự:*

Bị cáo đã tự nguyện bồi thường cho bị hại theo thỏa thuận, đến nay bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì về dân sự, vì vậy trách nhiệm dân sự không đặt ra.

[5]. *Về vật chứng:*

01 (một) Giấy phép lái xe hạng E, số B, họ tên Triệu Viết H, sinh ngày 10/11/1991, nơi cư trú: xã Đ, huyện Y, tỉnh Bắc Giang, có giá trị đến ngày 09/10/2028 là giấy tờ tùy thân của bị cáo H, cần trả lại cho bị cáo Triệu Viết H.

[6]. *Về án phí:* Bị cáo là người dân tộc thiểu số sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn nên được miễn án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

[7]. *Về quyền kháng cáo*: Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật hình sự; Điều 331; Điều 332, Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự;

Xử phạt: **Triệu Viết H 01 (một) năm tù** về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ", nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 02 (hai) năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Triệu Viết H cho UBND xã Đ, tỉnh Bắc Ninh giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

- Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

- *Về vật chứng:* Áp dụng điểm b khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự:

Trả lại cho bị cáo Triệu Viết H 01 (một) Giấy phép lái xe hạng E, số B, họ tên Triệu Viết H, sinh ngày 10/11/1991, nơi cư trú: xã Đ, huyện Y, tỉnh Bắc Giang, có giá trị đến ngày 09/10/2028.

- *Về án phí:* Áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về án phí, lệ phí Toà án: Miễn toàn bộ tiền án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Triệu Viết H.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

- *Về quyền kháng cáo:*

Bị cáo có mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày được tống đạt (hoặc niêm yết) bản án hợp lệ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Xuân Toàn

Nơi nhận:
-TAND tỉnh Bắc Ninh.
- VKSND tỉnh Bắc Ninh.
- Sở Tư pháp tỉnh Bắc Ninh;
- VKSND Khu vực 3;
- CQCSĐT-Công an tỉnh Bắc Ninh.
- Phòng CS THAHS và hỗ trợ tư pháp Công an tỉnh Bắc Ninh;
- Phòng THADS Khu vực 3;
- UBND xã Đồng Kỳ, tỉnh Bắc Ninh;
- Bị cáo.
- Cổng thông tin điện tử Tòa án Tối cao;
- Lưu HS, HCTP.